# ĐẠI HỌC QUỐC GIA ĐẠI HỌC BÁCH KHOA TP HỒ CHÍ MINH

**ॐ**…≎…≪



# - Embedded System Lab 02 -

# **ESP32 GPIO and FreeRTOS task**

Nhóm 2 – L02

Họ và tên	MSSV
Trần Nguyễn Minh Duy	1910095
Đặng Trung Kiên	1911437
Nguyễn Hải Long	1911517
Nguyễn Nhật Trường	1912344

# ĐÓNG GÓP CỦA CÁC THÀNH VIÊN

Họ và tên	MSSV	Đóng góp
Trần Nguyễn Minh Duy	1910095	25%
Đặng Trung Kiên	1911437	25%
Nguyễn Hải Long	1911517	25%
Nguyễn Nhật Trường	1912344	25%

### BÁO CÁO

# 1. Chuẩn bị linh kiện

Để hiện thực bài Lab 2, ta cần chuẩn bị các linh kiện sau:

- 1 mach ESP32
- 1 dây cáp USB để nạp code cho mạch ESP32
- 1 nút nhấn (button)
- Dây điện nối nút nhấn với mạch ESP32

### 2. Quy trình thực hiện

- 2.1. Lắp đặt phần cứng
- Đầu tiên, ta cắm cáp USB. Một đầu ta cắm vào mạch ESP32, đầu USB ta cắm vào máy tính (laptop).
- Thứ hai, ta dùng dây dẫn và nối nút nhấn vào cổng GPIO 2 của mạch ESP32

## 2.2. Cài đặt môi trường ESP-IDF

- Để hiện thực lab 2, ta cần tải và cài đặt ESP-IDF để lập trình.

### 2.3. Lập trình cho mạch ESP32

- Ta lập trình để hiện thực lab 2 sao cho thỏa yêu cầu đề bài: tạo 2 task và lên lịch chúng bằng các chức năng quản lý tác vụ của FreeRTOS
  - Cyclic task in mã nhận dạng học sinh mỗi giây.
  - Acyclic task đọc nút nhấn và in "ESP32" mỗi khi nhấn nút.

# 2.4. Nạp code và kiểm tra chương trình

- Sau khi lập trình, ta build code và nạp code vào mạch ESP32.
- Tiếp theo, ta kiểm tra xem mạch có hoạt động đúng với mô tả của đề bài.

### 3. Hiện thực chương trình

## 3.1. Khai báo biến và hằng số

```
#define IDENTIFIER "Group 2:\n1. Tran Nguyen Minh Duy - 1910095\n2.

Dang Trung Kien - 1911437\n3. Nguyen Hai Long - 1911517\n4. Nguyen Nhat

Truong - 1912344\n"

short key_code = 0;
```

### Giải thích code:

- #define BUTTON\_GPIO 2: hằng số BUTTON\_GPIO có giá trị là 2, đại diện cho Pin GPIO 2 cách mạch ESP32.
- #define IDENTIFIER "Group 2:\n1. Tran Nguyen Minh Duy 1910095\n2. Dang
   Trung Kien 1911437\n3. Nguyen Hai Long 1911517\n4. Nguyen Nhat Truong
   1912344\n": Student identifier in ra mõi giây
- short key\_code = 0;: biến này được sự dụng để lưu giá trị nút nhấn khi nút được nhấn hoặc không nhấn

# 3.2. Hàm khởi tạo hệ thống (init system)

```
void init_system()
{
   key_code = 0;

   // button
   gpio_pad_select_gpio(BUTTON_GPIO);
   gpio_set_direction(BUTTON_GPIO, GPIO_MODE_INPUT);
}
```

### Giải thích code:

- Đầu tiên, ta khởi tạo key\_code = 0 (không nhấn nút)

- Thứ hai, ta dùng hàm gpio\_pad\_select\_gpio, và gpio\_set\_direction để thiết lập chân Pin GPIO của mạch dùng cho nút nhấn. Đồng thời đặt cho Pin này là input.

# 3.3. Hàm in student identifier mỗi giây

```
void monitor_task(void *pvParameter)
{
    while(1)
    {
        printf(IDENTIFIER);
        vTaskDelay(1000 / portTICK_RATE_MS);
    }
    vTaskDelete(NULL);
}
```

### Giải thích code:

- Đầu tiên, ta tạo một vòng lặp vô hạn while(true).
- Trong vòng while, ta dùng lệnh printf() để in IDENTIFIER (đã định nghĩa từ trước). Đồng thời dùng lệnh vTaskDelay(1000 / portTICK\_RATE\_MS); để delay mỗi 1 giây.
- Cuối hàm, ta dùng vTaskDelete(NULL); để xóa task.

# 3.4. Hàm đọc nút nhấn

```
}
else
{
    key_code = 0;
}

vTaskDelay(10 / portTICK_RATE_MS);
}

vTaskDelete(NULL);
}
```

### Giải thích code:

- Đầu tiên, ta tạo một vòng lặp vô hạn while(true).
- Trong vòng while, ta đọc chân GPIO 2 (nối với nút nhấn). Nếu nút được nhấn, ta cộng 1 cho key\_code. Ngược lại, key\_code = 0.
- Ta dùng vTaskDelay(10 / portTICK\_RATE\_MS); để delay (10ms) đọc nút nhấn mỗi 10ms.
- Cuối hàm, ta dùng vTaskDelete(NULL); để xóa task.

# 3.5. Hàm in "ESP32" khi nút nhấn được nhấn

```
void is_button_pressed(void *pvParameter)
{
    while(1) {
        if (key_code == 5)
        {
            printf("ESP32\n");
        }

        vTaskDelay(10 / portTICK_RATE_MS);
    }
```

```
vTaskDelete(NULL);
}
```

- Đầu tiên, ta tạo một vòng lặp vô hạn while(true).
- Trong vòng while, nếu nút nhấn được nhấn (không run liên tục trong 10\*5 = 50 ms), thì ta in "ESP32".
- Ta dùng vTaskDelay(10 / portTICK\_RATE\_MS); để delay (10ms).
- Cuối hàm, ta dùng vTaskDelete(NULL); để xóa task.

#### 3.6. Hàm main

```
void app_main()
{
   init_system();

xTaskCreate(&monitor_task, "monitor_task", 1024, NULL, 1, NULL);
   xTaskCreate(&buttton_task, "buttton_task", 1024, NULL, 2, NULL);
   xTaskCreate(&is_button_pressed, "is_button_pressed", 1024, NULL, 2, NULL);
   vTaskStartScheduler();
}
```

#### Giải thích code:

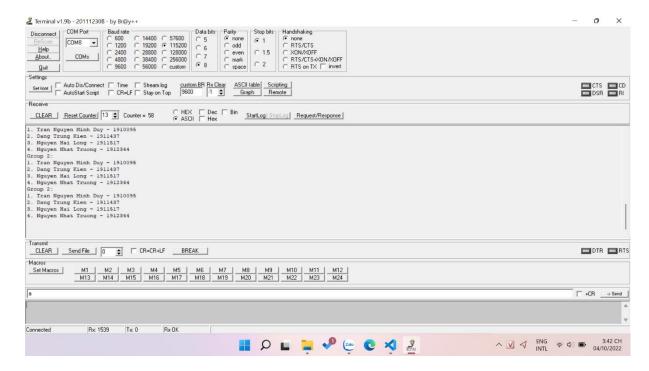
- Đầu tiên, ta gọi hàm init\_system để khởi tạo hệ thống.
- Tiếp theo, ta dùng hàm xTaskCreate, để thêm task vào scheduler:
  - monitor\_task (priority = 1). Priority = 1 (thấp nhất), vì tần số gọi hàm này ít nhất (mỗi 1s).
  - buttton\_task (priority = 2), và is\_button\_pressed (priority = 2). Priority =
     2 (cao hơn monitor\_task), vì tần số gọi 2 hàm này bằng nhau (mỗi 10ms).

### 4. Link github

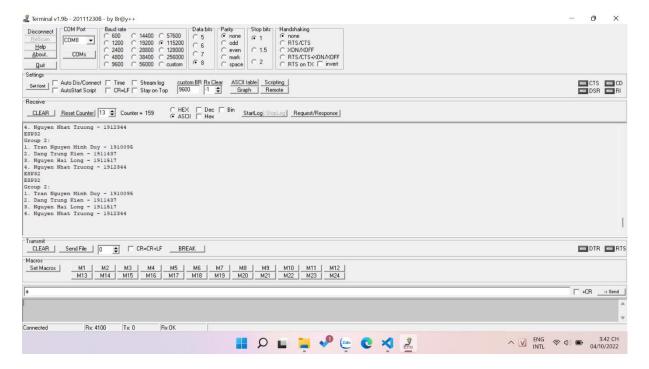
https://github.com/nhokkoranh1511/Embedded\_System\_LAB/tree/main/lab2/Code

# 5. Kết quả LAB 2

- Khi không nhấn nút: cứ mỗi giây mạch sẽ in ra student identifier.



- Khi nút được nhấn, mạch sẽ in ra "ESP32".



### 6. Câu hỏi thêm

Does the ESP-IDF need the vTaskStartScheduler() routine?

ESP-IDF có cần quy trình vTaskStartScheduler () không?

Câu trả lời: Ta không cần gọi vTaskStartScheduler nếu đang sử dụng ESP-IDF.
 Bởi vì, nó đã được gọi trước khi main() bắt đầu.